

Đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội

Tăng Đình Thanh*, Trần Thị Hà**

*ThS. Trường Đại học CMC, **Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội

Received: 29/02/2024; Accepted: 07/03/2024; Published: 08/03/2024

Abstracts: Summative assessment is one of the popularly used forms of assessment and plays an important role in teaching, contributing to measuring the level of achievement of the objectives/outcome standard of a module or a training program of students. The current actual status of summative assessment in training students majoring in Business Administration at Hanoi Polytechnic College is presented in this article.

Keywords: Summative assessment; teaching activities; assessment in teaching; business administration

1. Mở đầu

Đánh giá kết quả học tập của người học là hoạt động vô cùng quan trọng, cần thiết trong dạy học. Đây là quá trình thu thập và xử lý thông tin liên quan đến trình độ, khả năng thực hiện mục tiêu học tập của người học, về tác động và nguyên nhân của tình hình đó nhằm tạo cơ sở cho những quyết định sự phạm của giáo viên và nhà trường hướng đến mục tiêu vì sự tiến bộ của người học.

Đánh giá kết quả học tập của người học, nhà trường (cụ thể là người giáo viên) cần vận dụng linh hoạt, đa dạng các loại hình đánh giá: đánh giá chẩn đoán; đánh giá quá trình; đánh giá tổng kết... để có thông tin đa chiều, đảm bảo tin cậy, giá trị từ đó đánh giá chính xác năng lực người học và không ngừng cải tiến hoạt động dạy học. Hiện nay, đánh giá tổng kết đang được sử dụng phổ biến trong dạy học góp phần đánh giá chất lượng và trị giá thành tích học tập của người học sau khi quá trình học tập đã kết thúc [1].

Bài viết trình bày một số vấn đề lý luận về hình thức đánh giá tổng kết trong dạy học và thực tiễn áp dụng hiện nay trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh (QTKD) tại Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội.

2. Nội dung nghiên cứu

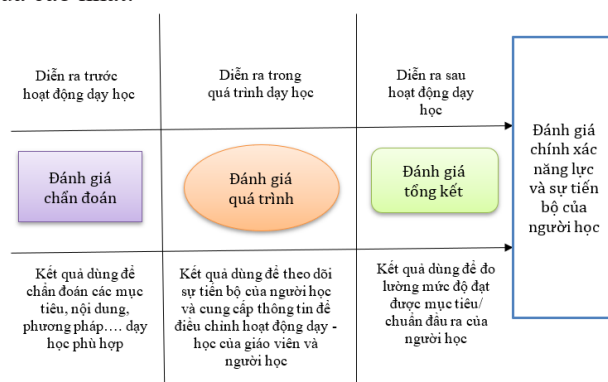
2.1. Đánh giá tổng kết trong dạy học

2.1.1. Khái niệm đánh giá tổng kết

Theo tác giả Phạm Xuân Hùng (2020), đánh giá tổng kết hay còn gọi là đánh giá kết quả là đánh giá có tính tổng hợp, bao quát, nhằm cung cấp thông tin về sự tinh thông/ thành thạo của học sinh ở các mặt nội dung kiến thức, kỹ năng và thái độ sau khi kết thúc một khóa/ lớp học hoặc một môn học/ học phần/ chương trình [6]. Ngoài ra, “đánh giá tổng kết là khi

kết quả đánh giá được sử dụng để đi đến một nhận định mang tính đo lường, chẳng hạn như cho điểm kết quả học tập của người học, đo lường hiệu quả của chương trình đào tạo hay mức độ thành công của nhà trường” [5].

Đánh giá tổng kết là quá trình giáo viên hay nhà trường thực hiện các hoạt động nhằm đưa ra kết luận giá trị về kết quả cuối cùng của người học trong một giai đoạn/ thời kì nhất định. Từ hình 2.1 cho thấy, các loại hình đánh giá (đánh giá chẩn đoán, đánh giá quá trình, đánh giá tổng kết) đều hướng đến mục đích là đánh giá chính xác năng lực và sự tiến bộ không ngừng của người học. Tùy vào mục đích, thời điểm đánh giá và đối tượng cụ thể, mỗi loại hình đánh giá sẽ được sử dụng sao cho phù hợp và mang lại hiệu quả cao nhất.



Hình 2.1. Hình thức đánh giá trong dạy học
(Nguồn: Tổng hợp của tác giả)

Như vậy, tác giả cho rằng đánh giá tổng kết là hình thức đánh giá được nhà trường hoặc giáo viên thực hiện sau khi hoạt động dạy học diễn ra nhằm đo lường, đánh giá mức độ đạt được mục tiêu/ chuẩn

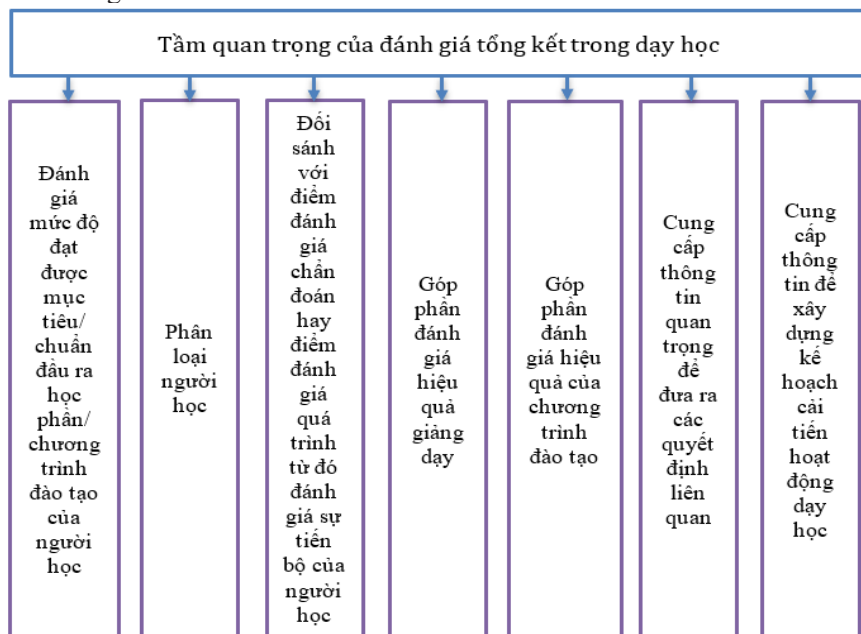
đầu ra học phần hay chương trình đào tạo của người học.

2.1.2. Tầm quan trọng của đánh giá tổng kết trong dạy học

Vào năm 1967, thì “tổng kết” được tác giả Michael Scriven đề xuất sử dụng trong bối cảnh đánh giá chương trình đào tạo và cũng theo tác giả thì đánh giá tổng kết cung cấp thông tin để chúng ta đưa ra phán quyết về giá trị tổng thể của một chương trình giáo dục [4]. Cũng với cách sử dụng như vậy nhưng để nói đến người học, tác giả Bloom (1969) cho rằng đánh giá tổng kết được sử dụng để xác định người học đã đạt được kết quả học tập như thế nào vào cuối mỗi môn học hay chương trình đào tạo [2].

Đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và giúp đánh giá năng lực, phẩm chất của học sinh một cách toàn diện [7]. Đánh giá tổng kết diễn ra vào cuối học kỳ hoặc cuối khóa học nhằm cung cấp thông tin về kết quả học tập của học sinh so với mục tiêu giáo dục của mỗi giai đoạn. Nó là cơ sở để phân loại, lựa chọn học sinh, phân phối học sinh vào các chương trình kiểm tra thích hợp, được lên lớp hay thi lại, cấp chứng chỉ, văn bằng tốt nghiệp cho học sinh và đưa ra những nhận xét tổng hợp về toàn bộ quá trình học tập của học sinh... [3].

Như vậy, có thể thấy đánh giá tổng kết có vai trò vô cùng quan trọng đối với hoạt động dạy học trong nhà trường:



Hình 2.2. Tầm quan trọng của đánh giá tổng kết trong dạy học

Khi thực hiện đánh giá tổng kết trong dạy học cần chú ý một số vấn đề: Cần xác định rõ thời điểm kiểm tra, chấm điểm và trả các bài kiểm tra trong kế hoạch dạy học; Cần xác định rõ mục đích của từng bài kiểm tra: đánh giá kiến thức, đánh giá kỹ năng, đánh giá khả năng lập luận, biện giải...; Cần xác định rõ những vấn đề, nội dung trọng tâm cần đánh giá (bám sát mục tiêu dạy học theo bài học, cụm bài học, chương học); Cần thiết kế cấu trúc của bài kiểm tra hợp lý để đảm bảo có thể đánh giá bao quát được hết các mục tiêu dạy học, có sự phân hóa, khách quan và công bằng; xây dựng biểu điểm chi tiết; Cần viết các câu hỏi kiểm tra một cách rõ ràng, nên dùng các động từ chỉ hành vi để người học có thể định hướng được nhiệm vụ thực hiện; Cần cân nhắc tính toán thời gian phù hợp cho mỗi loại bài kiểm tra (Hùng, 2020).

2.2. Thực trạng đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội

2.2.1. Tổ chức khảo sát thực trạng

- Khách thể tham gia khảo sát: tiến hành chọn mẫu ngẫu nhiên và chia thành 2 nhóm đối tượng chính:

+ Nhóm đối tượng 1: 24 cán bộ quản lý (CBQL), giảng viên (GV) ngành Quản trị kinh doanh (gồm giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng)

+ Nhóm đối tượng 2: 650 sinh viên (SV) ngành Quản trị kinh doanh (khóa 21; khóa 22 và khóa 23)

- Phương pháp khảo sát:

+ Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi: Tiến hành khảo sát bằng bảng câu hỏi được thiết kế sẵn theo thang đo Likert 4 mức độ. Xử lý số liệu trên phần mềm SPSS 25.0 và kết quả thể hiện theo từng nhóm đối tượng cụ thể. Thang đo sử dụng: Dưới 1,75: Kém; Từ 1,75-2,49: Trung bình; Từ 2,50-3,24: Khá; Từ 3,25 trở lên: Tốt.

+ Phương pháp nghiên cứu tài liệu: nghiên cứu các tài liệu liên quan: chương trình đào tạo ngành QTKD; các đề thi kết thúc học phần/ đề thi tốt nghiệp ngành QTKD; bảng điểm thi KTHP/ bảng

điểm thi tốt nghiệp ngành QTKD... để có thông tin đánh giá thực trạng hoạt động đánh giá tổng kết tại Nhà trường.

2.2.2. Thực trạng đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội

a) Thực trạng nhận thức của đội ngũ CBQL, GV và sinh viên ngành quản trị kinh doanh về tầm quan trọng của hoạt động đánh giá tổng kết

Bảng 2.1. Nhận thức về tầm quan trọng của hoạt động đánh giá tổng kết

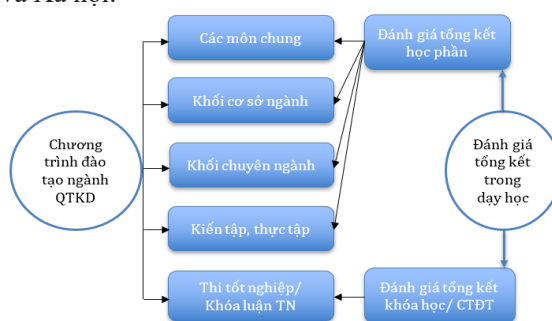
TT	Tầm quan trọng của đánh giá tổng kết	Nhóm ĐT1		Nhóm ĐT2	
		ĐTB	S.tđ	ĐTB	S.tđ
1	Đánh giá mức độ đạt được mục tiêu/ chuẩn đầu ra học phần/ chương trình đào tạo của người học	3,41	0,681	3,46	0,557
2	Phân loại người học	3,46	0,720	3,52	0,548
3	Kết quả đánh giá tổng kết dùng để đối sánh với điểm đánh giá chẩn đoán hay điểm đánh giá quá trình từ đó đánh giá sự tiến bộ của người học	3,16	0,563	3,18	0,781
4	Góp phần đánh giá hiệu quả giảng dạy	3,25	0,664	3,31	0,664
5	Góp phần đánh giá hiệu quả của chương trình đào tạo	3,21	0,628	3,33	0,579
6	Cung cấp thông tin quan trọng để đưa ra các quyết định liên quan	3,24	0,714	3,20	0,607
7	Cung cấp thông tin để xây dựng kế hoạch cải tiến hoạt động dạy học	3,30	0,698	3,22	0,744

Từ kết quả bảng 2.1 cho thấy, đại đa số CBQL; GV và SV ngành Quản trị kinh doanh nhà trường đã có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng của đánh giá tổng kết trong dạy học và đào tạo. ĐTB đánh giá của nhóm đối tượng 1 (CBQL, GV ngành QTKD) dao động từ 3,16 - 3,46. Trong khi đó nhóm đối tượng 2 (SV ngành QTKD) có ĐTB đánh giá cao hơn dao động từ 3,18 - 3,52. Đây là điều kiện thuận lợi để Nhà trường triển khai các hoạt động kiểm tra đánh giá nói chung, đánh giá tổng kết nói riêng đạt hiệu quả cao, đáp ứng các mục tiêu giáo dục nghề nghiệp.

b) Thực trạng đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh tại Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội

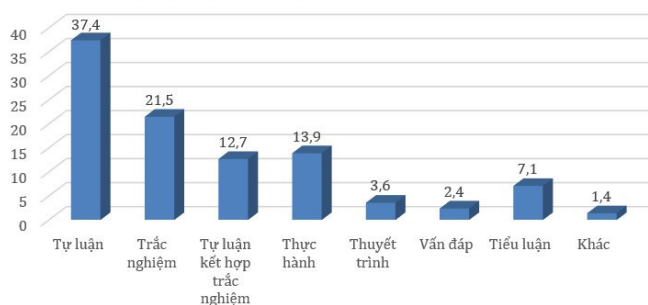
Từ kết quả nghiên cứu chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh của Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội, tác giả đã mô hình hóa hoạt động đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên như Hình 2.3 dưới đây. Chương trình đào tạo

ngành Quản trị kinh doanh được xây dựng, thiết kế gồm 5 cấu phần: các môn học chung; các môn học cơ sở ngành; các môn học chuyên ngành; hoạt động kiến tập/ thực tập; thi tốt nghiệp cuối khóa/ khóa luận tốt nghiệp. Hoạt động đánh giá tổng kết luôn được thực hiện bám sát với các hoạt động dạy học, sau mỗi kỳ học nhà trường sẽ tổ chức kỳ thi tập trung để đánh giá tổng kết và đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra theo từng học phần của sinh viên. Kết thúc toàn khóa học, sau khi sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định sẽ được tham gia kỳ thi tốt nghiệp hoặc làm khóa luận tốt nghiệp làm căn cứ để xét và công nhận tốt nghiệp cho sinh viên theo quy chế đào tạo của Trường và quy định của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.



Hình 2.3. Đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành QTKD

Hoạt động đánh giá tổng kết được nhà trường xây dựng và quy định rõ trong đề cương chi tiết học phần. Hiện nay tỉ lệ các học phần có hình thức thi tự luận chiếm cao nhất với 37,4%; tiếp sau đó là hình thức trắc nghiệm với 21,5%... Các bài đánh giá tổng kết có tính tổng quát, bao trùm các nội dung đã được học để phản hồi lại cho bản thân người học và giảng viên về mức độ đạt được các mục tiêu của môn học/ học phần đó.



Biểu đồ 2.1. Hình thức đánh giá tổng kết áp dụng trong đào tạo ngành QTKD

Thực trạng hoạt động đánh giá tổng kết trong đào

tạo sinh viên ngành QTKD được các nhóm đối tượng đánh giá thông qua phiếu khảo sát và kết quả thu được như Bảng 2.2:

Bảng 2.2. Đánh giá của các nhóm đối tượng về thực trạng đánh giá tổng kết trong đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh

TT	Nội dung đánh giá	Nhóm ĐT1		Nhóm ĐT2	
		ĐTB	S.tđ	ĐTB	S.tđ
1	Kế hoạch đánh giá tổng kết được thông báo rõ ràng	3,20	0,712	3,26	0,688
2	Hình thức đánh giá tổng kết được xác định rõ ràng trong đề cương học phần	2,61	0,763	2,72	0,781
3	Hình thức đánh giá tổng kết được giảng viên công bố ngay từ buổi học đầu tiên	2,48	0,622	2,53	0,714
4	Thời gian làm bài phù hợp với nội dung đề đánh giá	2,61	0,654	2,48	0,625
5	Nội dung đánh giá bám sát chương trình học phần	2,70	0,627	2,79	0,648
6	Nội dung đánh giá đo lường được mức độ sinh viên đạt chuẩn đầu ra học phần	2,33	0,607	2,34	0,625
7	Kết quả đánh giá phản ánh đúng năng lực của sinh viên	3,06	0,572	2,98	0,651
8	Kết quả đánh giá tổng kết của sinh viên ít có sự chênh lệch so với các kết quả đánh giá quá trình	2,37	0,633	2,42	0,598
9	Kết quả đánh giá được thông báo sớm tới sinh viên	2,21	0,649	2,15	0,672
Điểm trung bình		2,61		2,63	

Nhìn chung, các hoạt động đánh giá tổng kết được cả 02 nhóm đối tượng đánh giá ở mức Khá và ít có sự chênh lệch trong đó nhóm ĐT1 có ĐTB là 2,61 và nhóm ĐT2 có ĐTB là 2,63.

Bên cạnh những nội dung nhận được đánh giá tích cực: Kế hoạch đánh giá tổng kết được thông báo rõ ràng (nhóm ĐT1: 3,20; nhóm ĐT2: 3,26); Kết quả đánh giá phản ánh đúng năng lực của sinh viên (nhóm ĐT1: 3,06; nhóm ĐT2: 2,98)... Vẫn còn những nội dung thực hiện chưa hiệu quả và nhận được đánh giá ở mức trung bình (ĐTB dưới 2,50): Hình thức đánh giá tổng kết được giảng viên công bố ngay từ buổi học đầu tiên; Kết quả đánh giá tổng kết của sinh viên ít có sự chênh lệch so với các kết quả đánh giá quá trình; Kết quả đánh giá được thông báo sớm tới sinh viên...

Thực tế, hiện nay một số giảng viên trong Khoa không trao đổi, giới thiệu về môn học/ học phần và có công bố công khai cách thức đánh giá (trong đó có đánh giá tổng kết) ngay từ buổi học đầu tiên. Dẫn đến sinh viên thiếu tính chủ động trong học tập và chưa xây dựng kế hoạch học tập cho bản thân phù hợp với

mục tiêu đánh giá. Hay một số giảng viên chỉ tập trung dạy những nội dung kiến thức có trong đánh giá tổng kết, còn những nội dung còn lại chỉ cho sinh viên tự học, tự nghiên cứu...

3. Kết luận

Vận dụng linh hoạt, phù hợp các hình thức đánh giá trong dạy học sẽ giúp cho người học được đánh giá đúng năng lực của bản thân góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới giáo dục. Trong chương trình đào tạo sinh viên ngành Quản trị kinh doanh, Trường Cao đẳng Công nghệ Bách khoa Hà Nội bên cạnh sử dụng đánh giá chẩn đoán, đánh giá quá trình thì hoạt động đánh giá tổng kết được quan tâm thực hiện và đạt hiệu quả ở mức Khá với ĐTB đánh giá ĐTB của CBQL, GV là 2,61; của SV là 2,63. Đánh giá tổng kết không chỉ là việc đo lường mức độ đạt được của người học so với mục tiêu, so với chuẩn đầu ra của ngành học. Mà còn là kênh cung cấp thông tin quan trọng để nhà trường đổi mới chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh, giáo viên thay đổi phương pháp dạy học và sinh viên không ngừng cố gắng để phát triển toàn diện đáp ứng thị trường lao động nghề nghiệp.

Tài liệu tham khảo

1. Anthony J. Nitko (1996), *Educational Assessment of Students*, Prentice Hall College Div.
2. Benjamin Samuel Bloom (1969), *Some theoretical issues relating to educational evaluation. In Educational evaluation: New roles, new means. The 63rd yearbook of the National Society for the Study of Education, part 2 (Vol. 69, pp.26-50)*, Chicago: University of Chicago Press.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2014), *Tài liệu tập huấn Dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển năng lực học sinh cấp trung học phổ thông môn Hóa*.
4. Michael Scriven (1967), *The Methodology of Evaluation*. In R. W. Tyler, R. M. Gagne, & M. Scriven (Eds.), *Perspectives of Curriculum Evaluation* Chicago (pp. 39-83), Rand McNally.
5. Lê Đức Ngọc, Lê Thái Hưng, Lê Thị Hoàng Hà, Sái Công Hồng (2017), *Kiểm tra đánh giá trong dạy học*, Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội.
6. Phạm Xuân Hùng (2020), *Kiểm tra, thanh tra trong giáo dục*, Học viện Quản lý Giáo dục, Hà Nội.
7. Fasih Ahmed, Shamim Ali, Rashid Ali Shah (2019), *Exploring Variation in Summative Assessment: Language Teachers' Knowledge of Students' Formative Assessment and Its Effect on their Summative Assessment*, *Bulletin of Education and*